

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2017/HSST

Ngày 14-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/QĐXX-HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017, đối với:

*** Bị cáo Đỗ Văn C**, sinh năm 1976; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm 13, xã Ch, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Bố: Đỗ Văn S và mẹ: Trần Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Hồng N; con: có hai con, lớn 16 tuổi, nhỏ 12 tuổi; Tiền án: Ngày 22/01/2010, bị Tòa án huyện Bình Lục xử phạt 2 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 BLHS. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2011, C chưa nộp án phí; Tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 14/6/2017, chuyển tạm giam ngày 19/6/2017; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện Ph, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, địa chỉ: Xóm 10, thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 9, thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30' ngày 09/6/2017, Đỗ Văn C đi bộ trên đường QL37B, khi đến khu vực ngã ba Trại Diệp Sơn, xã Y, huyện D phát hiện chiếc xe mô tô BKS 33P8-5937 của anh Bùi Văn Đ đang dựng vào tường bao của quán nước nhà ông Nguyễn Đăng T ở thôn Trại Diệp Sơn, trên xe chở 3 bao tải mít xanh có tổng trọng lượng khoảng 90kg, không có người trông coi. C lấy chiếc vạm phá khóa hình chữ T mang theo từ trước, tra vào ổ khóa điện của xe vặn thì mở được. C kéo, dựng xe mô tô 33P8-5937 lên, điều khiển đi về phía thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên. Trên đường đi, C bỏ 3 bao tải mít xuống đường rồi đem xe về nhà mình ở xóm 13, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam cất giấu. Đến sáng ngày 10/6/2017, gặp Đỗ Văn Th ở Trung tâm y tế dự phòng huyện Lý Nhân, C nói “*Anh có cái xe không có giấy tờ, chú xem có ai mua thì giới thiệu giúp anh*”. Th nhìn thấy chiếc xe BKS 33P8 - 5937 và hỏi C “*Anh bán bao nhiêu*”, C nói “*Con xe này mất giấy tờ, anh bán ba triệu, ba triệu rưỡi*”, Th nói “*Ừ, để em hỏi, có gì trưa em gọi cho anh*”.

Do trước đó, Nguyễn Văn T nhờ Th tìm mua chiếc xe giá rẻ để đi làm nên khoảng 10 giờ ngày 11/6/2017, Th gọi điện cho T, nói “*Có ông ở Chính Lý có con xe bán đấy, mày có mua không*”, T nói “*Bao nhiêu hả anh*”, Th nói “*Khoảng ba triệu, ba triệu rưỡi*”, T nói “*Để em vay tiền, có gì em gọi cho anh*”. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T gọi điện nhờ Th dẫn đến nhà C để mua xe. Khi gặp C, Th nói “*Đây là thằng em, em nó muốn mua xe, có gì hai người chủ động nói chuyện*”. C chỉ vào chiếc xe mô tô BKS 33P8-5937 đang dựng ở sân và nói “*Chú cứ xem xe đi*”. T xem xe rồi hỏi C “*Anh bán giá bao nhiêu*”, C nói “*Xe không giấy tờ, anh lấy chú ba triệu*”, T nói “*Vành xe rí, anh bớt em hai trăm*”. C đồng ý bán xe với giá 2.800.000đ. Do không có chìa khóa nên C dùng đầu 2 cạnh của tô vít vặn mở ổ khóa điện xe, lấy chìa khóa nhặt được cắm vào ổ khóa điện của xe. Sau đó, C lấy cờ lê 8 - 10 ở trong góc nhà ra, nói với T “*Cho anh xin lại cái biển, đây không phải biển số của xe này*” và tháo biển số xe ra. Sau đó, T điều khiển chiếc xe mô tô mua được của C đi về. C đem chiếc biển số xe 33P8-5937 ra vứt xuống sông Châu Giang. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn C khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 13/6/2017, C đi bộ đến khu vực giáp cánh đồng thôn Quan Nha, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 33.... đang dựng ở mép đường, xe không có chìa khóa, nhưng đèn xe vẫn mở nên C ngồi lên xe điều khiển đi về nhà cất giấu. Sau đó, C tháo biển số của xe ra vứt xuống sông Châu Giang đoạn thuộc xã Văn Lý, huyện Lý Nhân. Đến ngày 14/6/2017, khi C đang sử dụng chiếc xe này thì bị Công an huyện Lý Nhân phát hiện tạm giữ. Đến nay, chưa xác định được bị hại của vụ án này do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 16/6/2017 của Hội đồng định giá huyện Duy Tiên: Chiếc xe mô tô BKS 33P8 - 5937 có giá 4.500.000đ; 90kg mít có giá 414.000đ, tổng cộng là 4.914.000đ.

Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 22/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố Đỗ Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Văn C từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Trả lại cho Đỗ Văn C: 01 chứng minh thư mang tên Đỗ Văn C, ví giả da, 01 điện thoại di động; Tịch thu cho tiêu hủy: 02 chiếc tô vít, 01 kim điện, 01 cờ lê, 01 văm kim loại, 01 thanh kim loại, 01 chùm chìa khóa, 01 tay gương chiếu hậu xe mô tô.

Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/6/2017, tại thôn Trại Điệp Sơn, xã Y, huyện D, Đỗ Văn C lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Bùi Văn Đ đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33P8 – 5937 có trị giá 4.500.000đ cùng với 90kg mít trên xe trị giá 414.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Đỗ Văn C đã chiếm đoạt là 4.914.000đ (Bốn triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của Đỗ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo cố ý phạm tội trong khi có tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên HĐXX căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với anh Đỗ Văn Th là người giới thiệu cho Nguyễn Văn T mua mô tô BKS 33P8 - 5937 của bị cáo C, nhưng không có sự hứa hẹn từ trước và không biết chiếc xe mô tô này do bị cáo C trộm cắp mà có. Hành vi của Th, T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không khởi tố, điều tra là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Bùi Văn Đ đã nhận lại xe mô tô BKS 33P8 - 5937 và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết. Đối với số tiền 2.800.000đ anh Nguyễn Văn T đã bỏ ra để trả Đỗ Văn C khi mua chiếc xe mô tô BKS 33P8 - 5937 nay anh T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Đối với xe mô tô Dream không biển số, số máy HA08E-0900034, số khung RLHHA08076Y050151 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh và giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn C, ví giả da, 01 điện thoại di động là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo C; Đối với 02 chiếc tô vít, 01 kìm điện, 01 cờ lê, 01 vam kim loại, 01 thanh kim loại, 01 chùm chìa khóa, 01 tay gương chiếu hậu xe mô tô là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đỗ Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn C: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn C, ví giả da, 01 điện thoại di động;

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 chiếc tô vít, 01 kìm điện, 01 cờ lê, 01 vam kim loại, 01 thanh kim loại, 01 chùm chìa khóa, 01 tay gương chiếu hậu xe mô tô.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội bị cáo Đỗ Văn C phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận